

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 118/2024/DSPT
Ngày 27-11-2024
V/v "Tranh chấp quyền sử dụng đất"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thường.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Chí Công và bà Cao Thị Thanh Huyền.

-Thư ký phiên tòa:

Bà Thái Thị Mỹ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Hải Ly – Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 87/2024/TLPT-DS ngày 03-10-2024 về "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2024/DS-ST ngày 06-8-2024 của Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 30/2024/QĐ-PT ngày 28-10-2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2024/QĐ-PT ngày 18-11-2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Siu H'Ch; địa chỉ: Thôn Kơ N, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Do ông Đinh Viết D; địa chỉ: 24C Lương Định C, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai, làm đại diện theo ủy quyền. Đều có mặt.

2. Bị đơn: Bà Siu H'D; địa chỉ: Thôn Kơ N, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Do ông Trịnh Đăng H; địa chỉ: 60 Trần Khánh D, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai, làm đại diện theo ủy quyền. Ông Hùng có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Ngọc Qu – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Quang Phạm, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai; địa chỉ: 60 Trần Khánh D, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Siu H'B; địa chỉ: Thôn Kơ N, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3.2. Ông Phạm Hữu Đ; địa chỉ: Thôn Quý Đ, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

4. Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Kim Liên; địa chỉ: Thôn Ngọc S, xã Phú S, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

5. Người phiên dịch: Bà Nay H'Yan. Có mặt.

*Người kháng cáo: Nguyên đơn Bà Siu H'Ch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày: Nguồn gốc diện tích đất tranh chấp 2.911m², thửa đất số 781, tờ bản đồ số 07 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây viết tắt là: GCNQSDĐ) số CD 594842 do Ủy ban nhân dân huyện I cấp ngày 09-11-2017 cho bà Siu H'D, tại thôn Kơ Nia, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai là của Bà Siu H'Ch mua của ông Phạm Hữu Đ 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào năm 2001 mua diện tích đất có chiều rộng theo mặt đường 662 là 29,5m, dài 71m với giá 500.000 đồng/01 mét ngang. Số tiền mua đất được ông Nguyễn Văn Phán (đã chết) cho 26.000.000 đồng. Người biết ông Đài bán đất và giới thiệu cho bàH'Ch mua là bà Siu H'B. Sau đó, bàH'Ch cùng ông Đài, em vợ ông Đài tên Ngọc và vợ chồng bà Siu H'B, ông Rcom Yup đi xem đất và thống nhất việc mua bán. Số tiền 26.000.000 đồng được ông Nguyễn Văn Phán cho thì bàH'Ch nhờ anh rể là ông Rcom Yup đi lấy giùm, sau khi lấy được tiền thì trên đường về thấy ông Đài ở nhà nên ông Rcom Yup ghé vào đưa số tiền trên cho ông Đài, ông Đài đưa tờ giấy mua bán sang nhượng đất đề ngày 04-01-1999 trước đó ông Đài mua đất của vợ chồng bà Rcom H'Blim, ông Rô Keng cho ông Rcom Yup để về đưa lại cho bàH'Ch. Sau khi mua đất trên thì cuối năm 2002, đầu năm 2003 bàH'Ch có xây nhà, diện tích 3m x 4m, tường xây gạch, nền xi măng trên mảnh đất này để ở và bán quán, phía sau thì Bà Siu H'Ch ủi để làm ruộng cấy lúa.

Lần thứ hai: Sau lần mua đất thứ nhất khoảng 03 tháng, Bà Siu H'Ch tiếp tục mua của ông Đài diện tích đất có chiều rộng theo mặt đường 662 là 11m, dài 71m cũng với giá 500.000 đồng/01 mét ngang, đất này liền kề với đất đã mua lần thứ nhất. Lần này ông Đài trực tiếp đến nhà SiuH'Ch hỏi bà có mua 11m đất nữa không ông Đài bán cho, giá cả vẫn như lần trước. Sau đó Bà Siu H'Ch cùng ông Đài và vợ chồng bà Siu H'B, ông Rcom Yup đi xem đất và thống nhất mua bán. Bà Siu H'Ch dùng số tiền khoảng 10.000.000 đồng còn dư của ông Nguyễn Văn Phán đã cho trước đó để trả cho ông Đài trước sự chứng kiến của vợ chồng bà Siu H'B. Ông Đài viết giấy sang nhượng đất ngày 10-8-2001 cho Bà Siu H'Ch; diện tích đất đã mua trước đó thì ông Đài không viết giấy bán mà nói sau này nếu có ai tranh chấp thì ông Đài đứng ra làm chứng.

Đối với bản gốc các giấy tờ mua bán đất nêu trên thì năm 2003 Bà Siu H'Ch có đưa cho bà Siu H'B cất giữ. Đến năm 2005, Bà Siu H'Ch gặp bà Siu H'B đòi lại giấy tờ đất nhưng bà Siu H'B không đưa mà nói giấy tờ đã bị mất, chỉ đưa 02 bản phô tô giấy mua bán đất. Khi còn sống, ông Rcom Yup có đem 02 tờ giấy sang nhượng đất bản gốc đến Tòa án giao nộp thì bà mới biết bản gốc không bị mất như bà Siu H'B trình bày. Bà không biết việc Ủy ban nhân dân huyện Ia Pa cấp GCNQSDĐ cho bà Siu H'D đối với diện tích đất có tranh chấp. Do đó, Bà Siu H'Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Siu H'D phải trả lại diện tích đất 2.911m² và hủy GCNQSDĐ đã cấp cho bà Siu H'D.

Bị đơn trình bày: Nguồn gốc đất tranh chấp là ông Rcom Yup mua lại của ông Phạm Hữu Đ vào năm 2001, với giá là 500.000 đồng/01 mét ngang. Số tiền mua đất là của ông Nguyễn Văn Phán và bà Nguyễn Thị Kim Liên đưa để mua. Thời điểm đó ông Rcom Yup (cha của bà Siu H'D) là Nhóm trưởng của Cộng đoàn tôn giáo phụ trách khu vực xã Ia Mron, huyện Ayun Pa cũ. Mục đích mua đất là để giành cho Cộng đoàn tôn giáo, sau này làm nhà cầu nguyện, sinh hoạt chung cho giáo dân. Trước khi mua đất, bà Siu H'D chở ông Rcom Yup đến gặp ông Nguyễn Văn Phán để xin ý kiến mua đất và xin tiền mua đất. Được sự đồng ý và cấp tiền của ông Phán nên ông Rcom Yup mới mua đất. Việc thỏa thuận mua bán đất chỉ có ông Rcom Yup và ông Phạm Hữu Đ biết. Người trực tiếp giao số tiền 15.000.000 đồng cho ông Rcom Yup để mua đất là bà Nguyễn Thị Kim Liên - cháu ruột của ông Phán.

Quá trình tham gia tố tụng ở Tòa án cấp sơ thẩm, bà Siu H'D trình bày diện tích đất tranh chấp là của Cộng đoàn tôn giáo, nay thuộc Nhà thờ Sang Jonum Ploi Ma Drung có địa chỉ Làng Ploi Ma Drung, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Khi ông Rcom Yup còn sống có nói: “bà Siu H'D còn trẻ, đồng thời là giáo dân của Cộng đoàn nên để bà Siu H'D đứng tên hộ trên giấy tờ đất của Cộng đoàn và làm thủ tục xin cấp GCNQSDĐ”. Do đó, sau này nếu Cộng đoàn tôn giáo cần lấy lại đất đó để sử dụng thì bà Siu H'D sẽ giao trả lại. Ngày 09-11-2017, bà Siu H'D được UBND huyện Ia Pa cấp GCNQSDĐ số CD 594842 đối với diện tích đất nêu trên. Bà Duyên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của SiuH'Ch.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bà Siu H'D có văn bản trình bày thay đổi lời khai khẳng định đất tranh chấp nêu trên là của bà Siu H'D mà không phải của Cộng đoàn tôn giáo, do bà chưa thành lập gia đình nên sau này sẽ giao cho Cộng đoàn tôn giáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Hữu Đ trình bày: Ông Đài khẳng định không bán đất cho Bà Siu H'Ch và bà Siu H'D mà chỉ bán đất cho ông Rcom Yup, cụ thể: Năm 2001, ông Đài chuyển nhượng cho ông Rcom Yup diện tích đất có chiều rộng theo mặt đường 662 là khoảng 41m, dài 71m, với giá là 500.000 đồng/01 mét ngang và đã nhận đủ tiền. Khi chuyển nhượng đất cho ông Rcom Yup thì đối với diện tích đất có chiều rộng theo mặt đường 662 là 29,5m, dài 71m ông Đài không viết giấy mua bán cho ông Rcom Yup mà giao lại tờ giấy gốc mua bán trước đó giữa ông Đài và vợ chồng ông Rcom H'Blim, bà Rô Keng cho ông Rcom Yup giữ. Đối với diện tích đất có chiều rộng theo mặt đường 662 là 11m, dài 71m thì ông Đài có viết giấy sang nhượng đất ngày 10-8-2001 cho Bà Siu H'Ch, với lý do tại thời điểm bán đất cho ông Rcom Yup thì Bà Siu H'Ch và vợ chồng ông Rcom Yup sống chung một nhà. Do đó, khi ông Đài đến nhà ông Yup viết giấy giao diện tích đất có chiều rộng 11m, dài 71m cho ông Rcom Yup thì ông Đài hỏi ông Rcom Yup là “viết giấy sang nhượng cho ai”? ông Yup nói “viết cho ai cũng được, cho Bà Siu H'Ch cũng

được” nên ông Đài đã viết sang nhượng đất cho Bà Siu H’Ch, nhưng thực tế Bà Siu H’Ch không mua đất của ông Đài.

Lý do ông Đài viết giấy sang nhượng đất ngày 10-8-2001 cho bà Siu H’D như sau: Sau khi bán đất cho ông Rcom Yup, một thời gian sau thì ông Rcom Yup đến nhà ông Đài trình bày là đã mất bản gốc các giấy tờ mua bán đất trước đó, nay gia đình ông Rcom Yup muốn làm thủ tục xin cấp GCNQSDĐ đối với diện tích đất đã mua nên ông Rcom Yup có nhờ ông Đài viết lại tờ giấy sang nhượng đất khác nhưng ngày/tháng/năm mua bán vẫn để như trước đó. Ông Rcom Yup nói là mua diện tích đất nêu trên cho con gái là Siu H’D nên viết tên người mua là Siu H’D. Khi mua đất, ông Rcom Yup không nói mua đất để giành cho Cộng đoàn tôn giáo nên Ủy ban nhân dân huyện Ia Pa cấp GCNQSDĐ cho bà Siu H’D là đúng quy định. Bà Siu H’Ch khởi kiện đòi lại đất là không có căn cứ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Siu H’B trình bày: Thống nhất với nội dung trình bày của bà Siu H’D.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị Kim Liên trình bày: Khi ông Nguyễn Văn Phán và ông Rcom Yup còn sống thì ông Rcom Yup đến gặp ông Phán xin ý kiến mua đất để giành cho Cộng đoàn tôn giáo. Ông Phán đồng ý và nói bà Liên giao số tiền 15.000.000 đồng cho ông Rcom Yup để mua đất. Bà Liên trực tiếp giao số tiền nêu trên cho ông Rcom Yup. Nguồn gốc của số tiền trên là của các thành viên Cộng đoàn tôn giáo xã Ia Trok và xã Ia Yeng khi đó cùng canh tác mà có và giao cho ông Phán quản lý. Khi nhận số tiền, ông Rcom Yup có viết giấy nhận tiền với nội dung là mua đất phục vụ cho Cộng đoàn tôn giáo, không mua cho cá nhân nào. Bà Siu H’Ch trình bày nguồn gốc diện tích đất tranh chấp là của bà H’Ch được ông Phán cho số tiền 26.000.000 đồng để mua đất, xây nhà là không đúng sự thật.

Bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2024/DS-ST ngày 06-8-2024 của Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Căn cứ khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 39, các Điều: 91, 96, 147, 157, 165, 235, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều: 158, 163, 164, 166 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 2, các Điều: 4, 33, 73, 79 Luật đất đai năm 1993; khoản 2 Điều 170, các Điều: 202, 203 Luật đất đai năm 2013; khoản 1 và khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Siu H’Ch về việc buộc bà Siu H’D phải trả lại diện tích đất 2.911m², thửa đất số 781, tờ bản đồ số 07 được Ủy ban nhân dân huyện Ia Pa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 594842 ngày 09-11-2017 cho bà Siu H’D.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm; chi phí tố tụng; thông báo quyền yêu cầu, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án và thời hiệu thi hành án; quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 20-8-2024, Bà Siu H'Ch kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và trình bày kháng cáo với nội dung Tòa án cấp sơ thẩm không đưa UBND huyện Ia Pa và Cộng đoàn tôn giáo vào tham gia tố tụng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Bị đơn khẳng định diện tích đất 2.911m², thửa đất số 781, tờ bản đồ số 07 theo GCNQSDĐ số CD 594842 ngày 09-11-2017 là của bà Siu H'D. Do bà Siu H'D chưa thành lập gia đình nên nguyện vọng sau này sẽ cho Cộng đoàn tôn giáo.

Các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2024/DS-ST ngày 06-8-2024 của Tòa án nhân dân huyện Ia Pa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của người kháng cáo trong hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn yêu cầu hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy:

2.1. Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết yêu cầu của Bà Siu H'Ch về hủy GCNQSDĐ số CD 594842 ngày 09-11-2017 cấp cho bà Siu H'D, vì yêu cầu đưa sau phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; và yêu cầu nêu trên đã được Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số: 07/2021/QĐST-HC ngày 01-9-2021 do hết thời hiệu khởi kiện. Đại diện Giáo xứ Ploi Rngol Ama Drung có văn bản khẳng định diện tích đất 2.911m², thửa đất số 781, tờ bản đồ số 07 nêu trên không phải của Giáo xứ Ploi Rngol Ama Drung nên đã từ chối tham gia tố tụng. Do đó, kháng cáo của Bà Siu H'Ch về không đưa UBND huyện Ia Pa và Giáo xứ Ploi Rngol Ama Drung vào tham gia tố tụng là không có căn cứ.

2.2. Đối với yêu cầu trả lại diện tích đất 2.911m²: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm đã đủ căn cứ khẳng định ông Phạm Hữu Đ không bán đất cho Bà Siu H'Ch, mà chỉ bán đất cho ông Rcom Yup. Sau đó, theo yêu cầu của Rcom Yup, ông Đài viết lại giấy tờ bán đất cho bà Siu H'D. Bà Nguyễn Thị Kim Liên có giao số tiền 15.000.000 đồng cho ông Rcom Yup để mua đất. Ông Phán không cho Bà Siu H'Ch số tiền 26.000.000 đồng để mua đất như Bà H'Ch trình bày. Chủ đất cũ là ông Ksor Mlan khẳng định toàn bộ diện tích đất tranh chấp trước đây là của gia đình ông bán lại cho ông Phạm Hữu Đ, sau đó ông Đài bán lại cho ông Rcom Yup, tiền mua đất là do ông Phán đưa, mục đích mua đất là để giành cho Cộng đoàn tôn giáo, từ trước đến nay không thấy Bà Siu H'Ch xây nhà ở trên đất tranh chấp. Thôn trưởng Thôn Kơ Nia, xã Ia Trok khẳng định từ trước đến nay đất tranh chấp bị bỏ hoang, không thấy ai canh tác, trông rọt trên đất. Tại văn bản số 77/BC-UBND ngày 26-7-2023 của UBND xã I, huyện I khẳng định: Nguồn gốc đất tranh chấp cấp định canh định cư cho gia đình ông Ksor Mlan, bà Rcom H'Mong năm 1986 đến tháng 1-1999 sang nhượng cho ông Phạm Hữu Đ sử dụng ổn định đến tháng 8-2001 sang nhượng lại cho bà Siu H'D sử dụng ổn định cho đến nay. Trong Sổ mục kê năm 1999, hồ sơ cấp GCNQSD đất cho bà Siu H'D thể hiện thửa đất số 781, tờ bản đồ số 07, diện tích 2.911m² địa chỉ Thôn Kơ Nia, xã I, huyện I là do bà Siu H'D đăng ký kê khai sử dụng. Tại Biên bản xác minh ngày 16-4-2024 Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Ia Pa cung cấp: Tại thời điểm cấp GCNQSD đất cho bà Siu H'D đối với thửa đất số 781, tờ bản đồ số 07 thì đất đang do ông Rcom Yup (là bố đẻ của bà Siu H'D) quản lý, sử dụng, hiện trạng đất trống, trên đất không có nhà ở, tài sản hay công trình xây dựng gì. Tại văn bản số: 1517/UBND-TNMT ngày 23-8-2023, UBND huyện Ia Pa trả lời cho Tòa án biết: Theo Đơn đăng ký cấp GCNQSD đất ngày 04-9-2017 của bà Siu H'D, nguồn gốc đất đã được UBND xã Ia Trok xác nhận, ngày 09-11-2017 UBND huyện Ia Pa đã cấp GCNQSD đất cho bà Siu H'D đúng trình tự, thủ tục theo quy định của luật đất đai. Lời khai của bà Siu H'D phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đã đủ căn cứ khẳng định ông Phạm Hữu Đ không chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Bà Siu H'Ch. Bà Siu H'Ch không chứng minh được ông Phán có đưa tiền hỗ trợ cho bà để mua đất, không có xây dựng nhà trên đất, không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận về nguồn gốc đất. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Bà Siu H'Ch về buộc bà Siu H'D trả lại 2.911m² đất là không có căn cứ.

2.3. Quá trình tham gia tố tụng, bà Siu H'D có lời khai lý do Bà đứng tên chủ sử dụng đất tranh chấp thay cho Cộng đoàn tôn giáo, sau này sẽ sang tên cho Cộng đoàn tôn giáo, vì Bà chưa thành lập gia đình riêng. Đây là lời trình bày thể hiện ý chí tự nguyện của bà Siu H'D về việc sau này Bà sẽ sang tên cho Cộng đoàn tôn giáo khi có nhu cầu. Nội dung trên không phủ nhận quyền sử dụng đất của bà Duyên ở thời điểm hiện tại.

2.4. Đối với yêu cầu hủy GCNQSDĐ số CD 594842 ngày 09-11-2017 cấp cho bà Siu H'D đã được Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số: 07/2021/QĐST-HC ngày 01-9-2021 với lý do thời hiệu khởi kiện đã hết nên không xem xét giải quyết là có căn cứ.

Từ những căn cứ, nhận định ở trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo là Bà Siu H'Ch không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của Bà Siu H'Ch, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên Bà Siu H'Ch phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ các Điều: 147, 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; và khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của Bà Siu H'Ch. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 04/2024/DS-ST ngày 06-8-2024 của Tòa án nhân dân huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

-Áp dụng các Điều: 158, 163, 164, 166 của Bộ luật dân sự;

-Căn cứ các Điều: 2, 4, 33, 73, 79 của Luật Đất đai năm 1993; khoản 2 Điều 170, các Điều: 202, 203 của Luật Đất đai năm 2013;

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Siu H'Ch về việc buộc bà Siu H'D phải trả lại diện tích đất 2.911m² thuộc thửa đất số 781, tờ bản đồ số 07 được Ủy ban nhân dân huyện Ia Pa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 594842 ngày 09-11-2017 cho bà Siu H'D.

2. Về án phí dân sự:

-Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Bà Siu H'Ch phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai số 0000646 ngày 07-3-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.

-Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc SiuH'Ch phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai số 0003823 ngày 20-8-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Pa. Bà Siu H'Ch đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc Bà Siu H'Ch phải chịu và đã nộp đủ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là 3.000.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND huyện Ia Pa;
- Chi cục THADS huyện Ia Pa;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ, Toà DS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thương

